

Bản án số: **324/2018/HS-PT**

Ngày: 30-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Võ Ngọc Thông;
<i>Các Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Văn Tiến; Ông Mai Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 224/TLPT-HS ngày 22 tháng 05 năm 2018 đối với các bị cáo: Đặng Cao H và các bị cáo khác về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo và kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 13/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo, kháng nghị:

1. Đặng Cao H, sinh năm 1988; nơi cư trú: xã M, huyện P, Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn V, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1967; vợ: Đặng Thị Nguyên Th1, sinh năm: 1988, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 31.5.2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Duy K (tên gọi khác: H), sinh năm 1998; nơi cư trú: Khối P, thị trấn B, Huyện H, Bình Định; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Th3, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 31.5.2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đình Q, sinh năm 1997; nơi cư trú: thị trấn B, Huyện H, Bình Định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 10.11.2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo:

+ Luật sư Trần Công L – Luật sư hoạt động tại Công ty Luật TNHH MTV NL thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Đặng Cao H. (Có mặt).

+ Ông Lê H – Luật sư hoạt động tại Công ty Luật TNHH MTV NL thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa theo yêu cầu của Tòa án cho bị cáo Phan Duy K, Nguyễn Đình Q. (Vắng mặt).

- Đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Ngọc S (đã chết):

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1941; nơi cư trú: Tổ 4, khối 6, thị trấn B, Huyện H, Bình Định là mẹ người bị hại. (Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị P1).

2. Bà Nguyễn Thị P1, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Tổ 4, khối 6, thị trấn B, Huyện H, Bình Định là vợ người bị hại. (Có mặt).

3. Bà Phạm Thị Ngọc A, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Tổ 4, khối 6, thị trấn B, Huyện H, Bình Định là con người bị hại. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Duy N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khối P, thị trấn B, Huyện H, Bình Định. (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Tấn H2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khối P, thị trấn B, Huyện H, Bình Định. (Vắng mặt).

3. Ông Đỗ Thanh B1, sinh năm 1996; nơi cư trú: làng P, xã AH, huyện A, Bình Định. (Vắng mặt).

4. Ông Phan Thanh D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 1, Khối 3, thị trấn B, Huyện H, Bình Định. (Vắng mặt).

5. Ông Huỳnh Văn N1, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn PD2, xã H1, Huyện H, Bình Định. (Vắng mặt).

6. Ông Phan Thanh P2, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 1, Khối 3, thị trấn B, Huyện H, Bình Định. (Vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Nguyễn Ngọc Quốc L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2017, Phan Duy K, Phan Duy N, Nguyễn Đình Q, Nguyễn Tấn H2, Phan Thanh D, Huỳnh Văn N1 và Đỗ Thanh B1 cùng nhau đi ăn nhậu. Đến khoảng 20 giờ thì Đặng Cao H cùng đến nhậu chung, sau đó rủ nhau đi hát karaoke.

Trong khi hát karaoke, Đặng Cao H nói chuyện với Nguyễn Tấn H2 và Phan Duy N về việc H đang có mâu thuẫn với ông Phạm Ngọc S với lý do S giành người yêu của H là Nguyễn Thị Phương Lan, H bức xúc, muốn gặp ông S để giải quyết mâu thuẫn. Nghe H kể thì Nguyễn Tấn H2 nói để hát karaoke xong rồi đến nhà tìm S nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, nếu cần thiết thì sẵn sàng đánh S.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm nghỉ hát thì K, Q, B1, N1, D đi ăn khuya. Còn Đặng Cao H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Tấn H2 và Phan Duy N đến nhà Phạm Ngọc S gọi cửa tìm nhưng không có S ở nhà. Khi H chở N, H2 đến quán bánh dây, thì N mượn xe mô tô của Q đi việc riêng; còn H vào quán ăn bánh dây, H2 đứng chờ ở ngoài đường. Thấy N lấy xe đi thì K hỏi N đi đâu? H nói không biết. K lấy điện thoại gọi cho N thì giữa K và N xảy ra to tiếng; K nói: “Chớ ông đi đâu đó?”, N trả lời “Tao chạy qua nhà Ba Th coi có thằng Bình không”. K nói: “ông tin tui qua sông bầu cua đốt và giết nó luôn không”. N nói lại “Mày đừng có điên nhen”, rồi tắt máy. Mặc dù không có mâu thuẫn với ai, nhưng K tỏ thái độ “đàn anh” và nảy sinh ý định mua xăng đi qua phá sông bầu cua, nếu gặp Bình thì đốt Bình luôn. Trong lúc Phan Duy K nói chuyện qua điện thoại với Phan Duy N thì Nguyễn Đình Q ngồi gần của K nên nghe rõ nội dung K nói chuyện. Ngay sau khi tắt điện thoại, K lấy 100.000 đồng đưa cho Q bảo đi mua cho K 50.000 đồng xăng để thực hiện ý định trên. Lúc này, Nguyễn Đình Q biết việc K nhờ đi mua xăng để sử dụng đốt người khác nhưng vẫn cầm tiền do K đưa rồi lấy xe mô tô đến cây xăng Bông S để mua xăng, nhưng do cây xăng đóng cửa nên Q không mua được và quay lại trả tiền cho K thì K nói: “để tí qua cây xăng bên Xã H3 mua”

Khoảng 15 phút sau, Phan Duy N lái xe trở lại quán bà Mai, thấy H2 đứng ngoài nên N rủ H2 cùng đi qua sông bầu cua ông Ba Th. Nhóm của H thấy N và H2 đi thì cũng đi theo. Nguyễn Đình Q lái xe mô tô (của D) chở K và B1; Đặng Cao H lái xe mô tô (của Lan) chở D; riêng N1 bị say còn mệt nên gọi Taxi đi sau. Còn Q và K do trước đó mua không có xăng nên Q chủ động lái xe chở K chạy theo hướng đến Xã H3 để mua xăng. Khi Q điều khiển xe qua khỏi Cầu B thì K nói Q lái xe chạy chậm quá, nên bảo Q giao xe cho K lái. Khi K chạy đến cây xăng Xã H3 thì K dừng xe gọi cửa cây xăng mua can nhựa và 50.000 đồng tiền xăng với mục đích chuẩn bị để đánh, đốt Bình và phá sông bầu cua. Lúc này, Nguyễn Đình Q biết rõ ý định của K nhưng vẫn đồng thuận tham gia trong việc mua xăng, cùng đi theo và sẽ hỗ trợ cho K thực hiện ý định trên. Mua xăng xong, K để can xăng ở gác chân trước xe mô tô rồi tiếp tục chở Q, B1 đi đến sông bầu cua nhà Ba Th.

Khi Phan Duy N và Nguyễn Tấn H2 đến sòng bầu cua phía sau nhà ông Ba Th thì gặp Nguyễn Duy V1 đang chơi bầu cua. N hỏi “Anh V1 có ông Bu và thằng Binh ở đây không?”. Sợ N đến gây chuyện nên V1 trả lời “không thấy”, rồi bảo N và H2 về đi. Lúc này, H chở D cũng vừa đến và dừng xe chờ ở đầu đường, còn Phan Duy K chở Q, B1 đến sau và dừng xe ở gần xe H; K xuống xe xách can xăng đi vào nhà ông Ba Th. Khi đến sân nhà, K để can xăng ở góc tường đầu đường luồng đi vào sòng bầu cua thì thấy V1 đang đẩy N, H2 đi ra nên K xách can xăng quay lại xe. Sau đó, K điện thoại cho Phan Thanh P2 hỏi đang ở đâu đi với ai, bây giờ đi nhậu không? P2 nói đang đi chơi với ông S cùng Th4 và H4 rồi K và P2 nói chuyện, hẹn gặp nhau tại công viên trước trụ sở UBND huyện H. Sau khi điện thoại cho P2 xong, K lái xe chở Q, B1 cùng can xăng đi trước.

Trong thời gian này, Phạm Ngọc S đi cùng Phan Thanh P2, Bùi Cảnh P2 và Diệp Thị H4. Trong lúc đi chơi thì S được Nguyễn Thị P1 (vợ S) gọi điện thoại báo cho biết ở nhà có người đến nhà đập cửa tìm. Phạm Ngọc S nghe vợ nói thì chở P2 quay về nhà. Thấy S có vẻ lo lắng nên P2 nói “chắc mấy thằng em tui, không sao đâu” và rủ S đi chơi tiếp. S tiếp tục lái xe chở P2 đi gặp Th4 và H4 tại xã Hoài Xuân, Huyện H để cùng đi đánh bạc. Trên đường đi, P2 nghe K gọi điện và hẹn nhau gặp tại khu vực công viên trước trụ sở UBND huyện H, nên P2 nói lại cho S biết rồi cả nhóm quay lại khu vực công viên đợi K.

Sau khi gọi điện cho P2; Phan Duy K lái xe chở Nguyễn Đình Q và Đỗ Thanh B1 đi đến công viên trước thì thấy Phạm Ngọc S đang đứng cùng với P2, Th4, H4. Thấy K đến, S hỏi: “sao đêm hôm đến nhà đập cửa có chuyện gì?” thì K trả lời: “Tui đâu có”. Vừa lúc đó, Đặng Cao H lái xe cùng D đến và dừng xe ở gần nơi S đang đứng. Thấy H đến K nói: “Ông đó, có gì thì nói hết đi”, rồi giữa H và S xảy ra cãi nhau qua lại về sự việc mâu thuẫn trước đó.

Một lúc sau, Phan Duy N lái xe mô tô chở Nguyễn Tấn H2 rời khỏi nhà Ba Th. Trên đường đi thì gặp Huỳnh Văn N1 (đang đi taxi); N gọi N1 xuống xe để N chở đi. Lúc này H2 gọi điện và biết nhóm K đang ở Công viên nên bảo N lái xe đến công viên. Khi đến nơi, thấy khu vực công viên có đông người; H và S thì đang cãi nhau. N dừng xe tại vị trí S đang đứng và bước xuống xe vừa đi vừa nói “để tao nói chuyện cho” rồi bất ngờ xông vào đánh S. Phan Thanh P2 thấy vậy chạy đến can thì N quay sang đánh P2 làm cho P2 tránh sang một bên. Phạm Ngọc S bị N đánh nên vừa chống đỡ vừa lùi bỏ chạy dọc theo vỉa hè công viên. N đuổi theo đánh làm cho S bị vấp ngã; Th4 và H4 thấy vậy chạy đến ôm, giữ tay N không cho đánh S. Khi thấy N đánh S, Đặng Cao H cầm can xăng đưa cho K và nói “Xăng nè K, đốt nó đi”. Nghe H nói, K cầm can xăng vừa mở nắp can, vừa la to “Tao đốt chết mẹ mày luôn”! Lúc này, S đang khom người đứng dậy thì K xông đến tạt xăng vào vùng lưng S và bật lửa đốt. Phạm Ngọc S bị cháy, kêu cứu bỏ chạy, Nguyễn Tấn H2 thấy vậy thì cởi áo khoác của mình chạy theo dập lửa trên người S. Sau khi lửa tắt, S chạy về nhà, còn nhóm của H cũng giải tán đi về.

Phạm Ngọc S bị trọng thương, được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực B, rồi tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định. Sau đó, nạn nhân được gia đình tiếp tục chuyển vào điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh, nhưng do bị bỏng quá nặng, nên Phạm Ngọc S đã tử vong vào ngày 13/6/2017.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 190/2017/PY-TT ngày 12/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của ông Phạm Ngọc S là: *Sốc do bỏng*.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 13/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:**

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Cao H, Phan Duy K, Nguyễn Đình Q phạm tội “*Giết người*”.

- Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b Khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Cao H 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 31.5.2017.

- Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Duy K 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 31.5.2017.

- Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 10.11.2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần bồi thường dân sự, cấp dưỡng nuôi con, xử lý vật chứng, án phí quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/4/2018 bà Nguyễn Thị P1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại có Đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo và tăng mức bồi thường.

Ngày 24/4/2018 bị cáo Đặng Cao H có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/5/2018 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị số 20/QĐ-VC2 đề nghị Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục phúc thẩm huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 13/4/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định để điều tra lại.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Đặng Cao H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bà Nguyễn Thị P1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo H, K và rút yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự, cấp dưỡng nuôi con.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng nghị.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về tố tụng: Tại phiên toà phúc thẩm, Luật sư bào chữa theo yêu cầu của Toà án cho bị cáo Phan Duy K và Nguyễn Đình Q vắng mặt; tuy nhiên, cả hai bị cáo đều thống nhất có ý kiến không cần thiết có Luật sư bào chữa. Đây là sự tự nguyện của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị số 20/QĐ-VC2 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 13/4/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định để điều tra lại.

Ý kiến của Luật sư Trần Công Lập bào chữa cho bị cáo Đặng Cao H: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội và không bị oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo H đã bồi thường một phần hậu quả xảy ra cho người bị hại, bị cáo không có ý cố sát anh S; bị cáo có thời gian đi bộ đội nên đề nghị áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo Đặng Cao H.

Ý kiến của bị cáo Đặng Cao H: Bị cáo đã khai nhận có mâu thuẫn với anh S; tuy nhiên, vẫn giữ quan điểm là không đưa xăng cho K đốt anh S và cũng không hô hào bảo đốt anh S. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo bị đánh đập và bị ép cung. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Phan Duy K: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Đình Q: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên toà phúc thẩm, Luật sư bào chữa theo yêu cầu của Toà án cho bị cáo Phan Duy K và Nguyễn Đình Q vắng mặt; tuy nhiên, cả hai bị cáo đều thống nhất có ý kiến không cần thiết có Luật sư bào chữa, các bị cáo tự bào chữa được. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo, ý kiến đề nghị

của Kiểm sát viên là phù hợp theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự do vậy tiếp tục giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Cao H xin giảm nhẹ hình phạt; đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường; Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị mức hình phạt đối với bị cáo H và bị cáo K là còn nhẹ, chưa tương xứng; xem xét trách nhiệm liên đới đồng phạm về tội "*Giết người*" của bị cáo Quý và bỏ lọt tội phạm đối với N nên đề nghị huỷ Bản án sơ thẩm để điều tra lại. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo K và bị cáo Q đều nhận tội. Riêng bị cáo H cho rằng bị cáo bị truy tố về tội giết người là không oan nhưng bị cáo không đưa xăng cho bị cáo K để K đốt anh S và cũng không hô hào bảo đốt anh S; lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo bị đánh đập và bị ép cung.

[4]. Xét thấy, toàn bộ lời khai và bản tự khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra đều thừa nhận do bức xúc việc anh S giành người yêu nên trong lúc đánh nhau tại Công viên bị cáo đã đưa cho K can xăng để đốt anh S. Điều này phù hợp với lời khai của bị cáo K tại phiên tòa; phù hợp với lời khai nhìn thấy H đưa can xăng cho bị cáo K của anh N và H2 tại phiên tòa sơ thẩm. Đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo H trình bày cho rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo bị đánh đập và bị ép cung nhưng không có chứng cứ chứng minh, nên Hội đồng xét xử xét thấy có đầy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Đặng Cao H, Phan Duy K, Nguyễn Đình Q bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử về tội "*Giết người*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo: Bị cáo Đặng Cao H là người khởi xướng, rủ rê đi tìm bị hại để đánh và đưa xăng xúi dục bị cáo K tạt xăng đốt người bị hại; bị cáo Phan Duy K tuy không có mâu thuẫn với bị hại nhưng khi nghe H đưa xăng bảo đốt thì bị cáo đã đồng ý và tạt xăng vào người bị hại rồi bật lửa đốt, hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của bị hại; bị cáo Nguyễn Đình Q không trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại nhưng bị cáo biết mục đích của việc K mua xăng và đồng thuận đi theo giúp K nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với Phan Duy K với vai trò người giúp sức.

[6]. Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét và vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo K và Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Q là đồng phạm giúp sức có vai trò không đáng kể nên áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Đặng Cao H đã khắc phục một phần hậu quả và bị cáo H có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã xử phạt bị cáo H 17 năm tù, bị cáo K 15 năm tù là có phần nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra

cho người bị hại; đối với bị cáo Quý mức án 07 năm tù là phù hợp nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đặng Cao H. Cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại về tăng hình phạt đối với bị cáo H và bị cáo K.

[7]. Xét yêu cầu kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Quý không kháng cáo; đồng thời tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Quý cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy bị cáo Q không trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại nhưng bị cáo biết mục đích của việc K mua xăng là để đốt người vẫn đồng thuận nhận tiền của K đi mua xăng, do cây xăng đã đóng cửa nên không mua được; sau đó, tiếp tục đi theo cùng với K mua xăng; đồng thời tại hiện trường bị cáo Quý cũng thấy H đưa canh xăng cho K và K trực tiếp tạt xăng vào người anh S bật lửa đốt nhưng không ngăn cản. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với Phan Duy K với vai trò người giúp sức. Vì vậy, dấu hiệu đồng phạm của bị cáo Quý đã rõ.

[8]. Đối với trường hợp của anh Phan Duy N, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định cũng đã xem xét trách nhiệm của anh N về hành vi "*Gây rối trật tự công cộng*". Tuy nhiên, do mức độ gây ra chưa đến mức phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên chỉ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính cũng đủ răn đe, giáo dục đối với anh N.

[9]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận một phần kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, tăng hình phạt đối với bị cáo H và bị cáo K; không chấp nhận phần kháng nghị đối với phần huỷ bản án hình sự sơ thẩm để điều tra làm rõ dấu hiệu đồng phạm của bị cáo Quý và điều tra bổ sung đối với N.

[10]. Đối với kháng cáo tăng bồi thường phần dân sự của đại diện hợp pháp người bị hại, xét thấy tại phiên toà phúc thẩm chị Nguyễn Thị P1 là vợ của người bị hại đã rút yêu cầu kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đặng Cao H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

[12]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Cao H; chấp nhận một phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị P1 là người đại diện hợp pháp của Người bị hại và một phần kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 13/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b Khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Cao H 18 (mười tám) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 31.5.2017.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Duy K 18 (mười tám) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 31.5.2017.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Q 07 (bảy) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 10.11.2017.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Cao H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Việc thi hành án được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 13/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Trại TG Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo, Các đương sự;
- Lưu trữ, HSVA, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông